**MÔN: CÔNG NGHỆ 4**

**CHỦ ĐỀ 1: CÔNG NGHỆ VÀ ĐỜI SỐNG**

**BÀI 2: MỘT SỐ LOẠI HOA PHỔ BIẾN (T1)**

**I. Yêu cầu cần đạt:**

Bài học này nhằm hình thành và phát triển ở học sinh năng lực và phẩm chất với những biểu hiện cụ thể như sau:

**1. Năng lực**

a. Năng lực công nghệ

Năng lực nhận thức công nghệ: Nhận biết được một số loại hoa phổ biến

b. Năng lực chung

- Năng lực tự chủ và tự học: Tự tìm hiểu, mô tả được đặc điểm một số loại hoa ở trường học, gia đình hoặc địa phương

- Năng lực giao tiếp và hợp tác: Giới thiệu được với bạn bè, người thân một số loại hoa phổ biến ở địa phương

**2. Phẩm chất**

- Chăm chỉ: Có ý thức tìm hiểu về các loại hoa trong đời sống

- Trách nhiệm: Yêu thích hoa

**II. Đồ dùng dạy học:**

- Một số hình ảnh, mẫu vật về các loại hoa trong SGK

- Video giới thiệu một số loại hoa phổ biến: hoa hồng, hoa cúc, hoa đào, hoa mai, hoa mười giờ.

- Hình ảnh, mẫu vật hoặc video giới thiệu một số loại hoa để mở rộng cho HS

- Thẻ tên và đặc điểm của 5 loại hoa trong bài học

- Máy tính, máy chiếu

**III. Các hoạt động dạy và học chủ yếu:**

|  |  |
| --- | --- |
| **Hoạt động của GV** | **Hoạt động của HS** |
| **1. Hoạt động khởi động**  a. Mục tiêu: Tạo hứng thú học tập và nhu cầu tìm hiểu một số loại hoa phổ biến; huy động sự hiểu biết của HS về một số loại hoa trang trí phòng khách trong dịp Tết.  b. Tổ chức thực hiện | |
| GV tổ chức cho HS trả lời câu hỏi tình huống:Trong dịp Tết, gia đình em thường trang trí phòng khách bằng loại hoa nào?  - GV có thể đặt thêm câu hỏi: Em thấy loại hoa này có ý nghĩa như thế nào? | HS nêu các loại hoa ở gia đình thường dùng để trang trí phòng khách của gia đình trong dịp Tết Nguyên Đán như hoa đào, hoa mai, hoa cúc, hoa lay ơn  - HS có thể không cần trả lời hết câu hỏi |
| **2. Hoạt động khám phá**  **\* Hoa đào**  **2.1. Nhận biết hoa đào**  a. Mục tiêu: Nhận biết được đặc điểm của hoa đào  b. Tổ chức thực hiện | |
| - GV chia nhóm đôi theo bàn, yêu cầu HS đọc thông tin, quan sát hình 1,2,3 trang 8 SGK và trả lời các câu hỏi:  1. Hoa đào thường nở vào thời điểm nào?  2. Hoa đào có những màu sắc nào?  - GV gọi 1-2 HS trả lời câu hỏi  - GV chốt đáp án:  + Hoa đào thường nở vào mùa xuân  + Hoa đào có những màu sắc như hồng nhạt, đỏ, trắng  - GV yêu cầu HS quan sát hình ảnh trong SGK trả lời câu hỏi: Hình nào là hoa đào cánh đơn, hình nào là hoa đào cánh kép?  GV giải thích vì sao lại gọi là hoa đào cánh đơn (hoa có một lớp cánh), hoa đào cánh kép( hoa có nhiều lớp cánh xếp chồng lên nhau) và hỏi thêm: Em thích loại hoa đào nào?  - Gọi HS lên mô tả đặc điểm của một số loại hoa đào trong SGK  - GV đưa đáp án của câu hỏi: Hình 1 là hoa đào màu đỏ(đào bích) canh kép, hình 2 là hoa đào màu trắng (đào bạch) cánh kép, hình 3 là hoa đào màu hồng nhạt (đào phai) cánh đơn.  - GV có thể mở rộng thêm về các loại hoa đào như đào phai cánh kép, đào Thất thốn,…  - GV chốt kiến thức: Hoa đào thường nở vào mùa xuân, là một loại hoa đặc trưng cho ngày Tết ở miền Bắc nước ta. Hoa đào có loại cánh đơn, có loại cánh kép. Hoa đào có nhiều màu sắc như đỏ, trắng, hồng nhạt,… | - HS nghiên cứu thông tin, quan sát hình ảnh trang 8 SGK để trả lời câu hỏi  - HS khác nhận xét, bổ sung  - Nhắc lại đáp án.  - HS trao đổi theo cặp sau đó đại diện trả lời câu hỏi  - Nghe nhắc lại |
| **\* Hoa mai**  **2.2. Nhận biết hoa mai**  a. Mục tiêu : Nhận biết được đặc điểm của hoa mai  b. Tổ chức thực hiện | |
| - GV yêu cầu HS đọc thông tin, quan sát hình và trả lời các câu hỏi sau :  1. Hoa mai thường nở vào thời điểm nào ?  2. Hoa mai có những màu sắc nào ?  - GV gọi 1-2 HS trả lời câu hỏi  - GV chốt câu trả lời :  1. Hoa mai thường nở vào màu xuân  2. Hoa mai có hai màu sắc phổ biến là vàng và trắng  - GV yêu cầu HS trả lời câu hỏi : Hình nào là hoa mai cánh đơn, hình nào là hoa mai cánh kép ?  Giải thích nó mai cánh đơn cánh kép  - GV chốt đáp án: Hình 1,2 là hoa mai cánh kép, hình 3 là hoa mai cánh đơn  - GV mở rộng thực tế cò nhiều loại hoa mai  - GV chốt kiến thức: Hoa mai thường nở vào mùa xuân, là một loại hoa đặc trưng cho ngày Tết ở miền Nam nước ta. Hoa mai có hai màu sắc phổ biến là màu vàng và trắng. Hoa mai có loại cánh đơn, có loại cánh kép. | - HS nghiên cứu thông tin, quan sát hình ảnh trang 9 SGK để trả lời câu hỏi  - HS khác nhận xét bổ sung  - HS thảo luận nhóm đôi trả lời câu hỏi, mô tả đặc điểm của một số loại hoa mai trong SGK |
| **\* Hoa hồng**  **2.3. Nhận biết hoa hồng**  a. Mục tiêu : Nhận biết được đặc điểm của hoa hồng  b. Tổ chức thực hiện | |
| - GV yêu cầu HS đọc thông tin, quan sát hình ảnh trang 9 SGK và cho biết các đặc điểm của hồng  - GV gọi đại diện 1-2HS trả lời  - GV chốt câu trả lời : Hoa hồng nở quanh năm. Hoa hồng có nhiều màu sắc : trắng, đỏ, vàng,…Hoa hồng có nhiều cánh xếp thành vòng, thường có hương thơm  - GV yêu cầu HS: Kể thêm một số màu sắc của hoa hồng mà em biết  - GV chốt câu trả lời: Một số màu sắc khác của hoa hồng như xanh, son môi, tím,…  - GV mở rộng thêm một số đặc điểm khác của cây hoa hồng : thân gỗ nhỏ, dạng bụi, mọc đứng hoặc mọc leo, phân cành nhiều, thường có gai, lá kép lông chim, màu xanh, hình răng cưa,… | - HS nghiên cứu thông tin trong SGK và hình ảnh để trả lời câu hỏi  - HS khác nhận xét, bổ sung  - Quan sát và trả lời câu hỏi |
| **3. Hoạt động luyện tập**  a. Mục tiêu: Nhận biết phân biệt được các loại hoa hoa đào, hoa mai, hoa hồng. Biết được công dụng và thời gian hoa nở.  b. Tổ chức thực hiện:  - GV yêu cầu HS làm bài bài: Em hãy nối các cột sao cho được câu đúng:   |  |  | | --- | --- | | Tên loài hoa | Đặc điểm | | Hoa đào | Hoa nở quanh năm, có nhiều màu sắc như đỏ trắng vàng. Hoa có nhiều cánh xếp thành vòng, thường có hương thơm | | Hoa mai | Hoa thường nở vào mùa xuân, có nhiều màu sắc như đỏ trắng hồng nhạt, có 5 cánh hoặc cánh kép xếp chồng lên nhau | | Hoa hồng | Hoa thường nở vào mùa xuân. Hoa có hai màu phổ biến là vàng và trắng. Hoa thường có 5 cánh hoặc cánh kép xếp chồng lên nhau, mọc thành chùm |   - GV gọi HS lên làm bài. GV nhận xét chốt đáp án đúng | |

**IV. ĐIỀU CHỈNH SAU BÀI DẠY:**

………………………………………………………………………………………...……………………………………………………………………………………...